

Bản án số: 22/2020/HC-PT

Ngày: 25-02-2020

V/v khiếu kiện hành vi hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Việt Cường**.

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Thanh Long**.

Ông **Lê Phước Thanh**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Hải An** - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng: Ông **Phạm Tấn Ánh**
- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 25-02-2020, tại trụ sở. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 26/2019/TLPT-HC ngày 04-12-2019 về “**Khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai**”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 21/2019/HC-ST ngày 24-6-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định bị kháng cáo và bị kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 188/2020/QĐ-PT ngày 05-02-2020, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông **Đặng Việt K**, sinh năm 1940; địa chỉ cư trú: Nhà số 338, đường T1, phường Q1, thành phố Q, tỉnh Bình Định, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Ngọc Th**, sinh năm 1987; địa chỉ cư trú: Nhà số 338, đường T1, phường Q1, thành phố Q, tỉnh Bình Định (Giấy ủy quyền số 1098/GUQ ngày 13-12-2018), có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện:

Lưu sư **Đặng Trường Nh** - Công ty Luật S - Q; địa chỉ công ty: Số 96, đường N2, thành phố Q, tỉnh Bình Định, có mặt.

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định; địa chỉ trụ sở: Số 30, đường N1, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Hoàng N** - Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban

nhân dân thành phố Q, vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Lê Anh S** - Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Q (Giấy ủy quyền số 24/GUQ-UBND ngày 18-12-2018), có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Q; địa chỉ trụ sở: Số 22 - 24 đường Đ, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Văn S1 - Chức vụ: Giám đốc trung tâm, vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Thế T2 - Chức vụ Phó Giám đốc trung tâm (Giấy ủy quyền ngày 30-12-2019), vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị M; địa chỉ cư trú: Nhà số 338, đường T1, phường Q1, thành phố Q, tỉnh Bình Định, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện, ông Đặng Viết K trình bày:

Ông là thương binh, bệnh binh và là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, do đó hộ gia đình ông được nhà nước cấp một lô đất có diện tích 213,3 m², tại tổ 43, khu vực 4, phường Q1, thành phố Q. Năm 2015, Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) thành phố Q thực hiện Dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1D, nên thu hồi của hộ gia đình ông 125,8 m² đất để phục vụ dự án và thực hiện bồi thường, hỗ trợ theo quy định. Ngày 27-10-2015, UBND thành phố Q có Quyết định số 7535/QĐ-UBND giao cho ông lô đất số 19, khu A8, diện tích 82,89 m², lộ giới 16 m thuộc Khu tái định cư phía Đ1, phường N3, thành phố Q để xây nhà ở, hình thức là giao đất có thu tiền sử dụng, đơn giá 2.550.000 đồng/m² số tiền phải nộp là 211.369.500 đồng. Tuy nhiên, sau khi ông thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính, nhưng Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Q không giao đất và không giao Biên bản giao đất trên thực địa cho ông. Khi ông nộp hồ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thì UBND thành phố Q lấy lý do hồ sơ thiếu biên bản xác định cụ thể mốc giới giao đất trên thực địa, nên không tiếp nhận.

Ngoài ra, do bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Quốc lộ 1D, nên hộ gia đình ông được bồi thường, hỗ trợ tái định cư với số tiền 1.215.852.807 đồng theo Quyết định số 5980/QĐ-UBND ngày 27-8-2015 của UBND thành phố Q và ngày 17-12-2015, Hội đồng bồi thường đã thực hiện việc chi trả cho hộ gia đình ông số tiền 600.000.000 đồng, còn lại 615.852.807 đồng đến nay hộ gia đình ông vẫn chưa được nhận.

Vì vậy, ông yêu cầu UBND thành phố Q phải xác định cụ thể mốc giới trên thực địa, giao lô đất số 19, khu A8, diện tích 82,89 m² thuộc khu tái định cư phía Đ1, phường N3, thành phố Q; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; tiếp tục chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ còn lại 615.852.807 đồng.

Người bị kiện là UBND thành phố Q, do ông Lê Anh S là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

- Về việc yêu cầu UBND thành phố Q không cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây viết tắt là Giấy CNQSDĐ) đối với lô đất số 19, khu A,8, diện tích 82,89 m², lộ giới 16 m, thuộc Khu tái định cư phía Đ1, phường N3, thành phố Q:

+ Hộ ông Đặng Viết K được UBND thành phố Q giao 01 lô đất ở tái định cư số 19, khu A8, diện tích 82,89 m², lộ giới 16 m, thuộc Khu tái định cư phía Đ1, phường N3, thành phố Q, tỉnh Bình Định (theo Quyết định số 7535/QĐ-UBND ngày 27-10-2015).

+ Trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Để được cấp Giấy CNQSDĐ, thì hộ ông Đặng Viết K phải làm hồ sơ xin cấp Giấy CNQSDĐ nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của thành phố. Hồ sơ xin cấp Giấy CNQSDĐ đất bao gồm đầy đủ các giấy tờ liên quan (các bảng khai, Quyết định số 7535/QĐ-UBND ngày 27-10-2015 được chụp con dấu của UBND thành phố, biên bản cắm mốc giới tạm bàn giao đất đối với lô đất tái định cư, các giấy tờ liên quan...). Tuy nhiên, hồ sơ xin cấp Giấy CNQSDĐ của ông Đặng Viết K thiếu Biên bản cắm mốc giới tạm bàn giao đất đối với lô đất tái định cư. Do đó, hồ sơ xin cấp Giấy CNQSDĐ của ông Đặng Viết K không đủ điều kiện tiếp nhận.

Vì vậy, việc ông Đặng Viết K yêu cầu cấp Giấy CNQSDĐ đối với đất lô đất số 19, khu A8, diện tích 82,89 m² lộ giới 16 m thuộc Khu tái định cư phía Đ1, phường N3, thành phố Q là không có cơ sở.

- Về việc xem xét giải quyết khiếu nại liên quan đến xác định mốc giới và giao đất trên thực địa đối với đất lô đất số 19, khu A8, diện tích 82,89 m² lộ giới 16 m, thuộc Khu tái định cư phía Đ1, phường N3, thành phố Q:

+ Về bồi thường, hỗ trợ: Hộ ông Đặng Viết K bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1D (giải tỏa một phần) được bồi thường, hỗ trợ tại Quyết định số 5980/QĐ-UBND ngày 27-8-2015 với số tiền 1.215.852.807 đồng.

+ Về tái định cư: Hộ ông Đặng Viết K được UBND thành phố Q giao 01 lô đất ở tái định cư là lô số 19, khu A8, diện tích 82,89 m² lộ giới 16 m, thuộc Khu tái định cư phía Đ1, phường N3, thành phố Q (theo Quyết định số 7535/QĐ-UBND ngày 27-10-2015).

Ngày 12-12-2017, ông Đặng Viết K có đơn đề nghị với nội dung: Yêu cầu xác định mốc giới và giao đất trên thực địa đối với đất lô đất số 19, khu A8, diện tích 82,89 m² lộ giới 16 m, thuộc Khu tái định cư phía Đ1, phường N3, thành phố Q. Vấn đề này, UBND thành phố đã có Văn bản số 73/UBND-TD ngày 10-01-2018 (kèm theo Văn bản số 517/TTPTQĐ-TD ngày 29-12-2017 của Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố).

Ngày 14-02-2019, ông Đặng Viết K tiếp tục có đơn đề nghị chi trả tiền bồi thường và bàn giao đất tái định cư (kèm theo Bản án dân sự phúc thẩm số 79/2018/DS-PT ngày 14-11-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định về “Tranh chấp yêu cầu tuyên

bổ di chúc miệng của bà Đỗ Thị Hồng S3 và khai nhận di sản thừa kế của bà Đỗ Thị Quỳnh G vô hiệu). Sau khi kiểm tra toàn bộ hồ sơ vụ việc, UBND thành phố đã có Văn bản số 258/UBND-TD ngày 14-02-2019 trả lời ông Đặng Viết K với nội dung: “Để có cơ sở chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ còn lại và giao đất tái định cư của hộ ông Đặng Viết K theo đúng quy định của pháp luật, UBND thành phố đề nghị ông Đặng Viết K, bà Đỗ Thị Quỳnh G và những người thừa kế theo pháp luật khác của bà Đỗ Thị Hồng S3 (nếu có) liên hệ đến các Văn phòng Công chứng để lập thủ tục công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản theo quy định tại Điều 57 của Luật Công chứng năm 2014 hoặc văn bản khai nhận di sản quy định tại khoản 1 Điều 58 của Luật Công chứng năm 2014. Sau khi văn bản thỏa thuận phân chia di sản hoặc văn bản khai nhận di sản có hiệu lực, thì UBND thành phố chỉ đạo Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ còn lại và giao đất tái định cư theo nội dung các bên thỏa thuận trong văn bản theo quy định. Trường hợp những người thừa kế theo pháp luật khác của bà Đỗ Thị Hồng S3 không thống nhất việc thỏa thuận phân chia di sản hoặc khai nhận di sản, thì đề nghị khởi kiện ra Tòa án có thẩm quyền để yêu cầu phân chia di sản của bà S3 theo pháp luật”. Do đó, việc ông Đặng Viết K yêu cầu xác định mốc giới và giao đất trên thực địa đối với đất lô đất số 19, khu A8, diện tích 82,89 m², lộ giới 16 m, thuộc Khu tái định cư phía Đ1, phường N3, thành phố Q là không có cơ sở.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- *Người đại diện theo ủy quyền của Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Q là ông Huỳnh Thế T2 trình bày:*

- Về bồi thường, hỗ trợ: Hộ ông Đặng Viết K bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1D (giải tỏa một phần) được bồi thường, hỗ trợ tại Quyết định số 5980/QĐ-UBND ngày 27-8-2015 với số tiền 1.215.852.807 đồng. Ngày 15-12-2015, Hội đồng bồi thường đã thực hiện việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ lần đầu cho hộ gia 600.000.000 đồng

- Về tái định cư: Hộ ông Đặng Viết K được UBND thành phố Q giao 01 lô đất ở tái định cư số 19, khu A8, diện tích 82,89 m² lộ giới 16 m, thuộc Khu tái định cư phía Đ1, phường N3, thành phố Q (theo Quyết định số 7535/QĐ-UBND ngày 27-10-2015).

Tuy nhiên, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Q chưa thể phối hợp với các đơn vị liên quan chi trả số tiền bồi thường, hỗ trợ còn lại và giao đất tái định cư trên thực địa cho hộ gia đình ông Đặng Viết K vì: Trường hợp của ông K hiện đang có đơn khiếu nại, tranh chấp từ bà Đỗ Thị Quỳnh G (con gái nuôi của vợ ông K là bà Đỗ Thị Hồng S3 (chết) và Tòa án đang thụ lý, giải quyết. Do đó, khi nào việc tranh chấp giữa ông K và bà G được Tòa án giải quyết xong, thì Trung tâm sẽ thực hiện việc chi trả số tiền bồi thường, hỗ trợ còn lại và giao đất tái định cư theo quyết định của Tòa án.

- Bà Nguyễn Thị M trình bày:

Bà và ông Đặng Viết K Đăng ký kết hôn ngày 29-5-2015, đến ngày 06-6-2015 bà nhập hộ khẩu vào gia đình ông Đặng Viết K sinh sống cho đến nay. Tại thời điểm ông Đặng Viết K được nhà nước cấp đất (ngày 21-10-2015), thì bà là người trong hộ

của ông K. Tuy nhiên, cho đến nay cơ quan có thẩm quyền vẫn chưa cấp Giấy CNQSDĐ và chi trả số tiền còn lại theo quy định của nhà nước về đền bù, hỗ trợ, mặc dù gia đình đã hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước. Vì vậy, bà thống nhất như lời trình bày của ông Đặng Viết K.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 21/2019/HCST ngày 24-6-2019, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định:

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; khoản 1 Điều 115; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm b khoản 2 Điều 157; khoản 1, 3 Điều 158; điểm c khoản 2 Điều 193; Điều 204; Điều 206; khoản 1 Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính.

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003; Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; khoản 29 Điều 3, Điều 52, khoản 1 Điều 55, điểm a khoản 2 Điều 59, Điều 62, Điều 74, Điều 75, Điều 77, Điều 79, Điều 83, Điều 88, Điều 89, Điều 93, Điều 101 và Điều 102 Luật Đất đai năm 2013; Điều 19, Điều 63 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ; khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Viết K.

1.1. Buộc Ủy ban nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định phải xác định cụ thể mốc giới và giao đất trên thực địa lô đất số 19, khu A8, diện tích 82,89 m², lộ giới 16 m thuộc Khu tái định cư phía Đ1, phường N3, thành phố Q, tỉnh Bình Định và giao biên bản xác định cụ thể mốc giới và giao đất trên thực địa cho hộ gia đình ông Đặng Viết K theo Quyết định số 7535/QĐ-UBND ngày 27-10-2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định để hộ gia đình ông Đặng Viết K hoàn tất hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

1.2. Buộc Ủy ban nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định phải cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với lô đất số 19 khu A8, diện tích 82,89 m², lộ giới 16 m, thuộc Khu tái định cư phía Đ1, phường N3, thành phố Q, tỉnh Bình Định cho hộ gia đình ông Đặng Viết K, sau khi hộ ông Đặng Viết K hoàn tất và nộp hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.

1.3. Buộc Ủy ban nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định phải tiếp tục thanh toán cho hộ gia đình ông Đặng Viết K số tiền 615.852.807 đồng (sáu trăm mười lăm triệu tám trăm năm mươi hai nghìn tám trăm lẻ bảy đồng) tiền bồi thường, hỗ trợ còn lại do bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng theo Quyết định số 5980/QĐ-UBND ngày 27-8-2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 1234/QĐ-VKS-HC ngày 05-7-2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng hủy bản án sơ thẩm để giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

- Ngày 10-7-2019, ông Lê Anh S (là người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện) kháng cáo, đề nghị hủy bản án sơ thẩm để giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Ông Đặng Viết K khởi kiện và được Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định: buộc UBND thành phố Q phải xác định cụ thể mốc giới và giao đất trên thực địa lô đất số 19, khu A8, diện tích 82,89 m² lộ giới 16 m thuộc khu tái định cư phía Đ1, phường N3, thành phố Q và giao biên bản xác định cụ thể mốc giới và giao đất trên thực địa cho hộ gia đình ông Đặng Viết K theo Quyết định số 7535/QĐ-UBND ngày 27-10-2015 của UBND thành phố Q để gia đình ông Đặng Viết K hoàn tất hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản gắn liền với đất; buộc UBND thành phố Q cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; tiếp tục thanh toán cho hộ gia đình ông Đặng Viết K 615.852.807 đồng tiền bồi thường, hỗ trợ còn lại do bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng theo Quyết định số 5980/QĐ-UBND ngày 27-8-2015 của UBND thành phố Q.

Không đồng ý với quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm; ngày 05-7-2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định kháng nghị; ngày 10-7-2019, người bị kiện (UBND thành phố Q) kháng cáo bản án. Tại phiên tòa người kháng cáo có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên các nội dung kháng cáo; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của của người khởi kiện giữ nguyên các nội dung khởi kiện, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của UBND thành phố Q và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định; đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng giữ nguyên quyết định kháng nghị, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 3 Điều 241 của Luật Tổ tụng hành chính: hủy bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật. Như vậy, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

[2]. Xét kháng cáo của UBND thành phố Q:

Ngày 10-7-2019, người bị kiện (UBND thành phố Q) kháng cáo bản án; ngày 24-7-2019, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Thông báo số 264/2019/TB-TA thông báo cho UBND thành phố Q nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm (bút lục số 211); ngày 25-7-2019, UBND thành phố nhận được thông báo nêu trên (bút lục số 212), nhưng quá thời hạn 10 ngày, UBND thành phố Q không nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm. Căn cứ quy định tại Điều 11, 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì UBND thành phố Q không thuộc trường hợp “Không phải nộp tiền tạm ứng án phí” hoặc “Miễn nộp tiền tạm ứng án phí”. Vì vậy, theo quy định tại Điều 209 của Luật Tổ tụng hành chính, trường hợp này được coi là UBND thành phố Q từ bỏ việc

kháng cáo; do đó, Hội đồng xét xử quyết định đình chỉ xét xử đối với kháng cáo của UBND thành phố Q.

[3]. Xét kháng nghị của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định:

[3.1]. Về tố tụng:

Tại Sổ hộ khẩu gia đình, quyển số 1576 (bút lục số 201, 202) thể hiện từ ngày 25-11-1979, bà Đỗ Thị Hồng S3 là chủ hộ; ngày 20-11-1981, ông Đặng Viết K đăng ký trong Sổ hộ khẩu gia đình, với quan hệ là chồng bà S3. Đến ngày 10-10-1995, chị Đỗ Thị Quỳnh G, sinh năm 1977, được nhập vào hộ khẩu của gia đình bà S3 và ông K, với quan hệ được xác định là con của bà S3 và ông K. Tại Bản sao Giấy khai sinh số 4 thể hiện chị Đặng Thị Quỳnh G, sinh ngày 05-11-1977 là con ông Đặng Viết K và bà Đỗ Thị Hồng S3 và tại Đơn xin xác nhận ngày 04-8-2014, UBND phường Q1, thành phố Q xác nhận chị Đặng Thị Quỳnh G và chị Đỗ Thị Quỳnh G là 01 người. Hộ gia đình bà Đỗ Thị Hồng S3 cùng cư trú tại: Tổ 34, Khu vực 4, phường Q1, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Do ông Đặng Viết K là người có công với cách mạng, nên tại Quyết định số 899/QĐ-UB ngày 05-6-1984, UBND tỉnh Nghĩa Bình cấp cho ông Đặng Viết K lô đất số 2, Khu vực 4, phường Q1, thành phố Q (bút lục số 203). Sau đó, ông Đặng Viết K tiến hành làm thủ tục cấp đất và ngày 23-10-2012, UBND thành phố Q cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 261474 (số vào sổ cấp GCN CH00876) cho ông Đặng Viết K và bà Đỗ Thị Hồng S3 được quyền sử dụng diện tích đất 114,3 m², thửa đất số 168, tờ bản đồ số 35 tại tổ 34A, khu vực 4, phường Q1, thành phố Q, tỉnh Bình Định (bút lục số 217). Sau khi được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ông Đặng Viết K không khiếu nại, thắc mắc về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này. Như vậy, theo quy định của pháp luật, thì diện tích đất nêu trên thuộc quyền quản lý, sử dụng chung của ông Đặng Viết K và bà Đỗ Thị Hồng S3.

Bà Đỗ Thị Hồng S3 chết năm 2014 (Giấy chứng tử số 40/2014 - bút lục số 126); ngày 29-5-2015, ông Đặng Viết K đăng ký kết hôn với bà Nguyễn Thị M (bút lục số 48) và tại Sổ hộ khẩu số 090207497 thể hiện ông Đặng Viết K là chủ hộ, bà Nguyễn Thị M là vợ, chị Lê Thị Phương Thảo là con riêng của bà Nguyễn Thị M (bút lục số 51 và 52); tháng 8-2015, UBND thành phố Q quyết định thu hồi của 125,8 m² đất của hộ ông (bà) Đặng Viết K, Đỗ Thị S2 (bút lục số 156) và ban hành Bảng tính giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Đặng Viết K, vợ Đỗ Thị S2 (chết) số tiền 1.215.852.807 đồng (bút lục số 69).

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để xác định việc thu hồi đất để thực hiện dự án; việc cấp đất tái định cư và việc bồi thường, hỗ trợ tài sản do giải phóng mặt bằng đều giao cho hộ ông Đặng Viết K. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm xác định tại thời điểm được giao đất tái định cư, bồi thường hỗ trợ thiệt hại tài sản do giải phóng mặt bằng thì hộ ông Đặng Viết K chỉ có 02 nhân khẩu là ông Đặng Viết K và bà Nguyễn Thị M, từ đó đưa bà M tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chưa đủ, bởi lẽ: Tại thời điểm hộ ông Đặng Viết K được cấp Giấy CNQSDĐ đất (năm 2012) đối với lô đất sau này bị thu hồi do giải phóng mặt bằng, thì bà Đỗ Thị Hồng S3 là chủ hộ, chị Đỗ Thị Quỳnh G là con; đồng thời, tại Quyết định số 5983/QĐ-UBND ngày 27-8-2015, UBND thành phố Q

ghi rõ: Thu hồi 125,8 m² đất của hộ ông (bà) Đặng Viết K, Đỗ Thị S2 và tại Bảng tính giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cũng ghi rõ người được bồi thường, hỗ trợ là ông Đặng Viết K, vợ Đỗ Thị S2 (chết).

Như vậy, tại thời điểm giải quyết vụ án, bà Đỗ Thị Hồng S3 đã chết, nên cần có sự thỏa thuận về chia di sản của bà S3 đối với những người thừa kế của bà S3 theo quy định của pháp luật. Chị Đỗ Thị Quỳnh G cho rằng, chị gọi bà S3 là dì, được vợ chồng ông Đặng Viết K, bà Đỗ Thị Hồng S3 nhận là con nuôi, nên chị khiếu nại và tranh chấp phần di sản (tiền bồi thường, hỗ trợ và phần đất tái định cư bị ảnh hưởng bởi dự án) của bà Đỗ Thị Hồng S3, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng tranh chấp của chị Đỗ Thị Quỳnh G với ông Đặng Viết K là tranh chấp dân sự khác, không liên quan đến việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Đặng Viết K, từ đó "... buộc UBND thành phố Q phải cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Đặng Viết K đối với lô đất tái định cư số 19, khu A8, diện tích 82,89 m², lộ giới 16 thuộc Khu tái định cư phía Đ1 và tiếp tục thanh toán cho hộ gia đình ông Đặng Viết K 615.852.807 đồng tiền bồi thường, hỗ trợ còn lại do bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng" mà không đưa chị Đỗ Thị Quỳnh G tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền, nghĩa vụ liên quan là vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng và làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của chị Đỗ Thị Quỳnh G.

[3.2]. Về nội dung:

Để thực hiện Dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1D, UBND thành phố Q quyết định thu hồi 125,8 m² đất của hộ ông Đặng Viết K, bà Đỗ Thị S2 (Quyết định số 5983/QĐ-UBND ngày 27-8-2015 - bút lục số 156) và bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Đặng Viết K, bà Đỗ Thị S2 1.215.852.807 đồng (Bảng tính giá trị bồi thường - bút lục số 69). Ngày 11-12-2015, chị Đỗ Thị Quỳnh G ủy quyền cho anh Trần Quốc Dũng (bút lục số 125) và ngày 15-12-2015, anh Dũng đã nhận tiền bồi thường, hỗ trợ lần 1 là 300.000.000 đồng (bút lục số 154); tiếp đó, ngày 17-12-2015, ông Đặng Viết K nhận tiền bồi thường, hỗ trợ lần 2 là 600.000.000 đồng (bút lục số 155). Như vậy, hộ ông Đặng Viết K đã nhận tiền bồi thường, hỗ trợ là 900.000.000 đồng, số tiền còn lại là 315.852.807 đồng, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không làm rõ số tiền 300.000.000 đồng chị Đỗ Thị Quỳnh G ủy quyền cho anh Trần Quốc Dũng nhận của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng thuộc UBND thành phố Q là tiền bồi thường, hỗ trợ của dự án nào? mà đã buộc UBND thành phố Q tiếp tục thanh toán cho hộ gia đình ông Đặng Viết K số tiền còn lại là 615.852.807 đồng là không đúng, gây thiệt hại nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của UBND thành phố Q.

[3.3]. Do Tòa án cấp sơ thẩm có vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng; đồng thời, chưa thu thập đầy đủ chứng cứ; chưa làm rõ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nhưng đã chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Viết K là chưa đủ căn cứ. Vì vậy, để giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định và kháng cáo của UBND thành phố Q, hủy bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử lại.

[4]. Về án phí: Do hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại, nên nghĩa vụ nộp án phí được xác định lại khi giải quyết sơ thẩm lại vụ án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 209; điểm đ khoản 1 Điều 229 của Luật Tổ tụng hành chính.

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án đối với kháng cáo của Ủy ban nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định.

2. Căn cứ khoản 3 Điều 241 của Luật Tổ tụng hành chính.

- Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 1234/QĐ-VKS-HC ngày 05-7-2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định.

- Hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 21/2019/HCST ngày 24-6-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định về việc “Khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”, giữa người khởi kiện là ông Đặng Viết K; người bị kiện là Ủy ban nhân dân thành phố Q; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Q và bà Nguyễn Thị M.

- Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Bình định để xét xử lại.

3. Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- TANDTC - Vụ III;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- UBND tỉnh Bình Định;
- Cục THA dân sự tỉnh Bình Định;
- Các đương sự (theo đ/chỉ);
- Lưu: h/sơ vụ án, các Phòng HCTP, LTHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Việt Cường